

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ ĐỨC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Bản án số: 47/2023/HS -ST
Ngày 16 - 6 - 2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ ĐỨC, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lã Phi Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Mạnh Nhanh và ông Nguyễn Tiến Bộ

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Quang, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Luân - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2023/TLST - HS ngày 10/5/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2023/QĐXXST - HS ngày 02/6/2023 đối với các bị cáo:

1. Vũ Văn K, sinh năm 1964, tại Nam Định; nơi cư trú: 112 C, phường H, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn C và bà Nguyễn Thị T (đều đã chết); có vợ Trần Thị T và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 20/7/1993 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Hà xử phạt 08 năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản công dân; ngày 10/12/2001 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phạt 27 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; ngày 29/01/2010 bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 09/11/2022. Có mặt.

2. Nguyễn Đức C, sinh năm 1966, tại Nam Định; nơi cư trú: 79 M, phường N, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Bùi Thị Kim L; có vợ Trần Thị Kim H và có 02 con; tiền sự: Không; tiền án: Tại bản án số 121/2021/HS – ST ngày 29/12/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/5/2022); Nhân thân: Tháng 5/1986 bị Công an thành phố Nam Định bắt giữ cảnh cáo về hành vi tàng trữ vũ khí trái phép; ngày 11/7/1986 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản; tháng 4/1987 bị Công an thành phố Nam Định bắt giữ

về hành vi Trộm cắp tài sản của công dân; ngày 06/04/1988 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam Ninh xử phạt 36 tháng tù về tội Cướp tài sản và 12 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng. Tổng hợp hình phạt là 36 tháng tù; ngày 15/4/1995 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 05 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng; ngày 08/6/1995 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Hà xử phạt 06 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng; ngày 14/3/2000 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tây xử phạt 18 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có; ngày 06/7/2000 bị Tòa phúc thẩm tại Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có; ngày 24/6/2016 bị Công an huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng bình xịt hơi cay mà không có giấy phép; ngày 16/8/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 31/01/2023. Có mặt.

3. Trần Minh V, sinh năm 1987, tại Hà Nam; HKTT: 2/10 đường C, phường Q, thành phố N, tỉnh Nam Định; chỗ ở: Số 99 L, phường C, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L (đã chết) và bà Trần Thị D; có vợ Liêu Thị Kiều C (đã ly hôn) và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 09/11/2022. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Minh V: Ông Nguyễn Ngọc Cường – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hà Nội. Có mặt.

Bị hại:

- Anh Hoàng Văn V sinh năm 1984; chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1984
Đều trú tại: Thôn V, xã H, huyện M, Thành phố Hà Nội.

- Anh Lê Mạnh Đ, sinh năm 1990

Trú tại: Thôn 4, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Anh V, chị H, anh Đ đều có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Nguyễn Thị Minh P, sinh năm 1988

Trú tại: 99 L, phường C, thành phố N, tỉnh Nam Định. Có mặt.

- Chị Trần Thị T, sinh năm 1973

Trú tại: 112 C, phường H, thành phố N, tỉnh Nam Định. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Văn K, Trần Minh V, Nguyễn Đức C và Phạm Tuấn Đ đều có quan hệ chơi với nhau. Do biết các lái xe ô tô tải chở hàng thường đem theo số lượng lớn tiền mặt để trên xe, nên K, V, C và Đ đã bàn bạc, rủ nhau đi trộm cắp tài sản trên khoang lái cabin của các chủ xe ô tô tải. Với phương thức, thủ đoạn chia làm 02 cặp, mỗi cặp có 02 người điều khiển xe máy chở nhau đi

trên các tuyến đường quốc lộ, tỉnh lộ để tìm kiếm các ô tô tải đang lưu thông trên đường rồi tìm cách ra hiệu yêu cầu tài xế ô tô dừng xe lại, sau đó dùng cách điều tài xế xuống khỏi cabin ô tô rồi dùng một số câu hỏi, câu giao tiếp để nhằm đánh lạc hướng tài xế rời xa cabin xe ô tô của họ, tạo điều kiện cho cặp còn lại đi cùng tìm cách lén lút vào cabin xe ô tô tìm và trộm cắp tiền, tài sản, cụ thể các lần trộm cắp như sau:

Lần thứ nhất: Chiều ngày 02/11/2022, Vũ Văn K, Trần Minh V, Nguyễn Đức C và Phạm Tuấn Đ hẹn nhau ở khu vực siêu thị Big C tỉnh Nam Định. Sau đó, K điều khiển xe máy Honda Airblade màu xanh – đen, BKS: 29M1-51935 chở V. C điều khiển xe máy Honda Airblade, BKS: 29P1-56259 chở Đ. Khi đi đến đoạn đường thuộc xã H, huyện M, Thành phố Hà Nội thì phát hiện xe ô tô tải loại 1,5 tấn, BKS: 89C – 176.33 do Hoàng Văn V điều khiển chở vợ là Nguyễn Thị H và chị gái của Vũ là Hoàng Thị P. Thấy xe ô tô này chưa có hàng trên thùng xe nên cả bọn biết xe này đang đi mua hàng và với phương thức, thủ đoạn thống nhất từ trước. K điều khiển xe máy chở V tiếp cận xe tải này rồi tìm cách ra hiệu yêu cầu Hoàng Văn V dừng phương tiện, khi Anh V xuống xe, V hỏi Anh V: *“Có phải xe này vừa thả một người phụ nữ xuống không?”*. Anh V đáp: *“Không”* thì V yêu cầu Anh V xuống phía sau xe để nói chuyện, còn K đi sang cửa bên ghế phụ cabin yêu cầu chị H và Chị P cùng xuống phía sau xe nói chuyện. Chị H định cầm túi xách theo người thì K yêu cầu chị H bỏ lại túi xách trên xe. Chị H bỏ lại túi xách ở bên ghế phụ rồi cùng Chị P đi xuống cuối xe. Cùng lúc đó, C đang dừng xe máy chở Đ cách ô tô tải khoảng 100m, chờ người trên cabin ô tô xuống hết, C điều khiển xe máy áp sát đầu xe ô tô tải và dừng lại để Đ xuống xe nhanh chóng mở cửa cabin ô tô lấy trộm chiếc túi xách của chị H và đóng cửa cabin lại thì bị chị H phát hiện và hô hoán. Thấy vậy, C điều khiển xe máy chở Đ bỏ chạy theo hướng đi hướng đường Hồ Chí Minh, còn K nổ máy điều khiển xe máy chở V bỏ chạy theo hướng về thị trấn Đại Nghĩa, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội. Khi C và Đ đi tới đường Hồ Chí Minh, khu vực địa phận xã Thanh Cao, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình thì dừng xe bên vệ đường. Đ mở túi xách ra kiểm tra thấy bên trong túi xách có 01 cọc tiền, 01 điện thoại di động, một số quyển sổ tay, căn cước công dân và một số giấy tờ tùy thân của Anh V, chị H. Đ cầm cọc tiền cho vào túi áo, sau đó ném túi xách cùng điện thoại và các giấy tờ khác bên trong xuống ao gần vệ đường. Sau đó, C điều khiển xe máy chở Đ về đến thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam thì gặp K và V. Tại đây, Đ bỏ tiền ra cùng K đếm trước mặt mọi người thì được số tiền khoảng hơn 60.000.000 đồng, K cầm tiền chia cho C, Đ, V mỗi người 15.000.000 đồng, K được hưởng số tiền 15.000.000 đồng, số tiền còn thừa K đưa cho V chi xăng xe và ăn uống. Sau đó K, C, Đ, V đi về.

Lần thứ hai: Ngày 08/11/2022, Vũ Văn K điều khiển xe máy Honda Airblade màu xanh – đen, BKS: 29M1-51935 chở Trần Minh V, Nguyễn Đức C điều khiển xe máy Honda Airblade, BKS: 29P1-56259 chở Phạm Tuấn Đ, cả bọn đi đến đường Hồ Chí Minh đoạn qua xã Cao Dương, huyện Lương

Sơn, tỉnh Hòa Bình thì thấy có 01 xe tải BKS: 36C1-2081 (không chở hàng hóa) do anh Lê Mạnh Đ điều khiển chở anh Lê Hữu Tuân ngồi ghế phụ cabin. Với phương thức, thủ đoạn thống nhất từ trước, K, V ra hiệu để anh Đ dừng xe rồi gọi anh Đ và anh T xuống cuối xe hỏi: “*Có phải xe này vừa gây tai nạn bỏ chạy không?*”. Anh Đ và anh T trả lời: “*Không*”, K và V tiếp tục hỏi: “*Hai người có đổi áo cho nhau không?*” và một số câu hỏi khác nhằm mục đích đánh lạc hướng anh Đ và anh T. Cùng lúc đó, C điều khiển xe máy chở Đ áp sát đầu xe tải, Đ mở cửa cabin bên ghế phụ lên vào trong cabin xe lấy trộm 01 túi xách da màu đen, loại đeo chéo hông của anh Đ. Sau khi lấy được túi xách, cả bọn rời khỏi hiện trường và đi về khu vực thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam gặp nhau. Tại đây, Đ lấy số tiền trong túi xách lấy trộm của anh Đ rồi cùng K đếm số tiền trước mặt mọi người thì được khoảng hơn 160.000.000 đồng, K chia cho C, Đ và V mỗi người 40.000.000 đồng, K được hưởng số tiền 40.000.000 đồng, số tiền còn lại khoảng 3.000.000 đồng thì Đ đưa cho V cầm chỉ ăn uống dọc đường.

Ngày 09/11/2022 Công an huyện Mỹ Đức đã tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Vũ Văn K và Trần Minh V.

Ngày 31/01/2023 Nguyễn Đức C đến Công an huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội đầu thú.

Quá trình giữ người trong trường hợp khẩn cấp Công an huyện Mỹ Đức thu giữ những đồ vật:

- *Thu giữ của Trần Minh V:*

- + 01 điện thoại di động Nokia loại bàn phím, màu xanh;
- + 01 áo sơ mi dài tay màu xanh;
- + 01 mũ bảo hiểm loại $\frac{3}{4}$ đầu, màu đen có kính chắn gió;

- *Thu giữ của Vũ Văn K:*

- + 01 xe máy nhãn hiệu Honda, màu sơn xanh – đen - bạc, số máy: 1478798, số khung: 124689, BKS: 29M1-51935
- + 01 điện thoại Nokia loại bàn phím, màu đen bị vỡ màn hình;
- + 01 áo khoác vải màu xanh;
- + Số tiền 100.000.000 đồng.

Ngày 03/11/2022, Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Đức tạm giữ của anh Hoàng Văn V: 01 vỏ hộp điện thoại Samsung Galaxy A20S màu xanh; 01 phiếu bảo hành của Công ty TNHH N và 01 phiếu biên nhận số BL 14163839 của cửa hàng Ngọc V Mobile.

Ngày 03/11/2022, Công an huyện Mỹ Đức truy tìm vật chứng tại khu vực ao nước thuộc xã Thanh Cao, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình phát hiện và thu giữ: 01 túi xách bằng vải màu xanh tím than, kích thước 15x20cm bên trong có chứa 01 Căn cước công dân và 01 thẻ ngân hàng mang tên Nguyễn Thị H, 01 thẻ ngân hàng mang tên Hoàng Văn V, 01 quyển sổ bìa bọc da màu đen, 01 quyển sổ bìa giấy màu trắng có kích thước 12x15cm.

Tại kết luận định giá tài sản số 57/KL-HĐĐGTS ngày 26/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Mỹ Đức kết luận: “01

chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A20S, màu xanh, bộ nhớ trong 32 Gb trị giá 2.195.000 đồng và 01 chiếc túi xách vải màu xanh, kích thước 22x18cm từ chối định giá.”

Tại bản cáo trạng số 33/CT – VKS - MD ngày 08/5/2023 của VKSND huyện Mỹ Đức đã truy tố Vũ Văn K, Nguyễn Đức C và Trần Minh V về tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 3 Điều 173 của BLHS.

Tại phiên toà:

Các bị cáo Vũ Văn K, Nguyễn Đức C và Trần Minh V đều khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ mức hình phạt thấp nhất.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Minh V trình bày: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tác động tới gia đình bồi thường thiệt hại cho các bị hại; gia đình thuộc diện hộ nghèo, nên đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo với mức án thấp nhất.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị Minh P trình bày: Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airbalde, màu sơn xanh – đen - bạc, BKS: 29M1-51935 là của chị, Chị P cho Trần Minh V mượn, Chị P không biết việc V dùng chiếc xe máy của chị đi trộm cắp tài sản. Chị P đề nghị HĐXX cho Chị P xin lại chiếc xe máy này.

Chị Trần Thị T trình bày: Chị là vợ bị cáo Vũ Văn K, sau khi sự việc xảy ra thì các bị cáo Vũ Văn K, Nguyễn Đức C, Trần Minh V có nhắn về với gia đình bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho vợ chồng anh Hoàng Văn V, chị Nguyễn Thị H và anh Lê Mạnh Đ. Chị T đại diện cho các gia đình các bị cáo đã tự nguyện bồi thường theo thỏa thuận cho các bị hại đã xong, Chị T không yêu cầu các bị cáo phải bồi hoàn cho Chị T trong vụ án này, trường hợp nếu có phát sinh yêu cầu bồi hoàn thì Chị T sẽ đề nghị trong một vụ án khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; Điều 17; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; (áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 đối với bị cáo Nguyễn Đức C); Điều 54 của Bộ luật hình sự xử phạt:

Vũ Văn K từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù; Trần Minh V từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù; Nguyễn Đức C từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình các bị cáo đã bồi thường cho vợ chồng anh Hoàng Văn V, chị Nguyễn Thị H và anh Lê Mạnh Đ, nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về vật chứng của vụ án:

+ Đối với: 01 áo sơ mi dài tay màu xanh; 01 mũ bảo hiểm loại $\frac{3}{4}$ đầu, màu đen có kính chắn gió; 01 áo khoác vải màu xanh; đề nghị thu tiêu hủy.

+ Đối với: 01 điện thoại di động Nokia loại bàn phím, màu xanh; 01 điện thoại Nokia loại bàn phím, màu đen bị vỡ màn hình; đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước

+ Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, màu sơn xanh – đen - bạc, số máy: 1478798, số khung: 124689, BKS: 29M1-51935; đề nghị trả lại cho chị Nguyễn Thị Minh P.

+ Đối với: 01 túi xách bằng vải màu xanh tím than, kích thước 15x20cm; 01 Căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị H; 01 thẻ ngân hàng mang tên Nguyễn Thị H; đề nghị trả cho chị Nguyễn Thị H.

+ Đối với: 01 thẻ ngân hàng mang tên Hoàng Văn V; 01 quyển sổ bì bọc da màu đen; 01 quyển sổ bì giấy màu trắng có kích thước 12x15cm; 01 vỏ hộp điện thoại Samsung Galaxy A20S màu trắng. 01 phiếu bảo hành của Công ty TNHH N; 01 phiếu biên nhận số BL 14163839 của cửa hàng Ngọc V Mobile; đề nghị trả cho anh Hoàng Văn V.

Đối với số tiền 100.000.000 đồng mà cơ quan thu giữ của Vũ Văn K; đề nghị trả lại cho Vũ Văn K.

Ngoài ra còn đề nghị các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo Vũ Văn K, Nguyễn Đức C, Trần Minh V, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt thẩm nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đối với các bị cáo; các cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục; không ai có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào không gian, thời gian, điều kiện, hoàn cảnh, nguyên nhân, diễn biến hành vi; căn cứ lời khai nhận của các bị cáo, lời khai của các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản tạm giữ, tài sản, đồ vật, bản kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thì có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 01/11/2022 Vũ Văn K, Trần Minh V, Nguyễn Đức C và Phạm Tuấn Đ đã thực hiện việc trộm cắp tài sản của vợ, chồng anh Hoàng Văn V, chị Nguyễn Thị H 01 túi xách bằng vải màu xanh tím than (Bên trong có chứa 01 Căn cước công dân; 02 thẻ ngân hàng mang tên Nguyễn Thị H, Hoàng Văn V; 01 quyển sổ; 01 điện thoại Samsung galaxy có giá trị 2.195.000 đồng và khoảng 60.000.000 đồng. Tổng cộng khoảng 62.195.000 đồng. Ngày 08/11/2022 Vũ Văn K, Trần Minh V, Nguyễn Đức C và Phạm Tuấn Đ lại tiếp tục thực hiện việc trộm cắp của anh Lê Mạnh Đ 01 túi sách (Bên trong có 01 giấy phép lái xe máy; 01 đăng ký xe máy mang tên Lê Mạnh Đ và khoảng 163.000.000 đồng). Tổng cộng hai lần trộm cắp là

225.195.000 đồng. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn trên là hoàn toàn chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi không chỉ trực tiếp xâm hại đến quyền được bảo vệ hợp pháp về tài sản của công dân mà còn làm mất trật tự trị an ở địa phương, gây sự phẫn nộ trong dư luận quần chúng nhân dân, khiến dư luận bất bình đòi hỏi phải xử lý bằng pháp luật hình sự với một hình phạt tù thật nghiêm cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để thấm thiết tội lỗi của mình mà làm gương cho người khác.

Đây là vụ án đồng phạm mang tính giản đơn, các bị cáo đã thống nhất, phân công nhau thực hiện tội phạm, vai trò của các bị cáo trong vụ án là ngang nhau.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối cải; tác động tới gia đình các bị cáo bồi thường thiệt hại cho các bị hại; bị cáo Vũ Văn K đã từng tham gia Quân đội nhân dân Việt Nam; bị cáo Nguyễn Đức C sau khi phạm tội ra đầu thú; các bị hại đều có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; là các tình tiết quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của BLHS mà giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Đức C có một tiền án chưa được xóa án tích nay lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm được quy tại điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS.

Do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1, khoản 2 Điều 51 nên áp dụng Điều 54 của BLHS mà giảm nhẹ dưới mức thấp của khung hình phạt.

Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Xét các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Vũ Văn K, Nguyễn Đức C, Trần Minh V đã bồi thường thiệt hại cho các bị hại vợ chồng anh Hoàng Văn V, chị Nguyễn Thị H và anh Lê Mạnh Đ; Anh V, chị H, anh Đ không có yêu cầu gì khác, nên Tòa không xét.

- Về vật chứng của vụ án:

+ Đối với: 01 áo sơ mi dài tay màu xanh; 01 mũ bảo hiểm loại $\frac{3}{4}$ đầu, màu đen có kính chắn gió; 01 áo khoác vải màu xanh; đều là những vật chứng liên quan đến tội phạm, nên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với: 01 điện thoại di động Nokia loại bàn phím, màu xanh; 01 điện thoại Nokia loại bàn phím, màu đen bị vỡ màn hình; đều là vật chứng liên quan đến tội phạm vẫn còn giá trị sử dụng, nên tịch thu phát mại sung vào ngân sách nhà nước.

+ Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, màu sơn xanh – đen - bạc, số máy: 1478798, số khung: 124689, BKS: 29M1-51935 của chị Nguyễn Thị Minh P mà bị cáo Trần Minh V mượn của Chị P đi trộm cắp tài sản. Chị P không biết V dùng chiếc xe này đi trộm cắp, nên trả lại cho Chị P.

+ Đối với: 01 túi xách bằng vải màu xanh tím than, kích thước 15x20cm; 01 Căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị H; 01 thẻ ngân hàng mang tên Nguyễn Thị H là của chị H, nên trả lại cho chị H.

+ Đối với: 01 thẻ ngân hàng mang tên Hoàng Văn V; 01 quyển sổ bì da màu đen; 01 quyển sổ bì giấy màu trắng có kích thước 12x15cm; 01 vỏ hộp điện thoại Samsung Galaxy A20S màu trắng. 01 phiếu bảo hành của Công ty TNHH Ngọc V; 01 phiếu biên nhận số BL 14163839 của cửa hàng Ngọc V Mobile, là của anh Hoàng Văn V, nên trả lại cho Anh V.

+ Đối với số tiền 100.000.000 đồng mà cơ quan Công an thu giữ của Vũ Văn K. Do gia đình các bị cáo đã bồi thường cho các bị hại, nên trả lại số tiền này cho Vũ Văn K.

- Đối với chiếc xe máy Honda Airblade, BKS: 29P1-56259 là chiếc xe Nguyễn Đức C dùng để chở Phạm Tuấn Đ đi trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra, C khai do cần tiền C đã bán chiếc xe này cho cho một người không rõ tên, tuổi, địa chỉ, khi mua, bán không viết giấy tờ; Cơ quan điều tra ra Quyết định tách vụ án số 01/QĐ-CQĐT ngày 05/4/2023 cùng chiếc xe máy để tiếp tục điều tra, Viện kiểm sát không đề nghị, nên Tòa không xét.

- Đối với 01 túi sách da màu đen, 01 giấy phép lái xe máy và đăng ký xe máy của anh Lê Mạnh Đ, anh Đ không đề nghị tìm lại tài sản và không đề nghị các bị cáo bồi thường, Cơ quan điều tra không đề cập xem xét, Viện kiểm sát không đề nghị, nên Tòa không xét.

- Đối với 02 chùm chìa khóa bị mất của gia đình bị hại anh Hoàng Văn V, chị Nguyễn Thị H ngày 03/11/2022, Công an huyện Mỹ Đức tiến hành truy tìm vật chứng tại khu vực ao nước thuộc xã Thanh Cao, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình nhưng không tìm thấy, Anh V, chị H không đề nghị bồi thường, Cơ quan điều tra không đề cập xem xét, Viện kiểm sát không đề nghị, nên Tòa không xét .

- Đối với Phạm Tuấn Đ, sau khi phạm tội đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Đức đã ra Quyết định tách vụ án hình sự số 01/QĐ – CQĐT ngày 05/4/2023 và ra Quyết định truy nã số 02/QĐ – CQĐT ngày 05/4/2023, nhưng đến nay chưa bắt được, khi nào bắt được sẽ phục hồi điều tra và xử lý sau. Tòa không xét.

Ngoài ra buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Vũ Văn K, Nguyễn Đức C, Trần Minh V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; Điều 17; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; (áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 đối với bị cáo Nguyễn Đức C); Điều 54 của Bộ luật hình sự xử phạt:

- Vũ Văn K 04 (Bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/11/2022.
- Nguyễn Đức C 04 (Bốn) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/01/2023.

- Trần Minh V 04 (Bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/11/2022.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của BLHS; Điều 106 của BLTTHS năm 2015:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 áo sơ mi dài tay màu xanh; 01 mũ bảo hiểm loại ¾ đầu, màu đen có kính chắn gió; 01 áo khoác vải màu xanh.

- Tịch thu phát mại sung vào ngân sách nhà nước:

- + 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia (loại bàn phím), màu đen bị vỡ màn hình, có số Imei 1: 353149119074514; số Imei 2: 353149119574513.

- + 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia (loại bàn phím), màu xanh có số Imei 1: 353163117881531; số Imei 2: 353163117881549.

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị Minh P: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Airbalde, màu sơn xanh – đen - bạc, BKS: 29M1-51935, số khung: 124689, số máy: 1478798.

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị H: 01 túi xách bằng vải màu xanh tím than, kích thước 15x20cm; 01 Căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị H; 01 thẻ ngân hàng mang tên Nguyễn Thị H.

- Trả lại cho anh Hoàng Văn V: 01 thẻ ngân hàng mang tên Hoàng Văn V; 01 quyển sổ bìa bọc da màu đen; 01 quyển sổ bìa giấy màu trắng có kích thước 12x15cm; 01 vỏ hộp điện thoại Samsung Galaxy A20S màu xanh và 01 phiếu bảo hành của Công ty TNHH Ngọc V, 01 phiếu biên nhận: Số phiếu: BL 14163839 của Ngọc V Mobile.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn K 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Đức và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức ngày 19/5/2023; Ủy nhiệm chi chuyển khoản ngày 19/5/2023 và có trong hồ sơ vụ án).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Vũ Văn K, Nguyễn Đức C, Trần Minh V mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có kháng cáo bản án trong hạn

15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận;

- Trung tâm Lý lịch tư pháp TW - Bộ tư pháp;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Mỹ Đức;
- Công an huyện Mỹ Đức;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Đức;
- UBND Phường Hạ Long;
- UBND phường Nguyễn Du;
- UBND phường Quang Trung;
- Các bị cáo ;
- Các bị hại ;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Lã Phi Hùng